

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

Cứ chế độ sinh một ngày trong ng trình GDMN		Căn cứ vào quy chế nuôi dạy trẻ mầm non	Một số nội dung thống nhất, bổ sung
gian, hoạt động		Trích yếu một số nội dung theo qui định	
trẻ	Mẫu giáo		
- 18 ng trẻ nút	Đón trẻ, chơi, thể dục sáng (80 – 90 phút)	<p>1. Chế độ nhận và đón trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi nhóm lớp phải có sổ theo dõi danh sách trẻ với đầy đủ tên, ngày sinh, ngày vào lớp và chuyển lớp Cô trực phải đến trước giờ đón trẻ ít nhất 15 phút + Mở cửa cho thông thoáng. + Làm vệ sinh và sắp xếp mọi đồ dùng trong lớp hợp lý để sẵn sàng đón trẻ. + Chuẩn bị sẵn nước uống, nước dùng vệ sinh cho trẻ. Nước uống lấy vào buổi sáng, không dùng nước cũ hôm trước, mùa đông nhất thiết phải có nước ấm để uống và sử dụng. - Cô đón trẻ ở cửa lớp học, thái độ niềm nở ân cần với gia đình, nhẹ nhàng âu yếm đối với trẻ và cô cần biết tình hình sức khỏe của trẻ khi trẻ đến trường. Trẻ sức khỏe bình thường mới được nhận vào lớp Trẻ bị bệnh dịch (Sởi, thủy đậu, quai bị, ho gà, đau mắt đỏ...) sốt cao hoặc có triệu chứng bất thường cần được trả lại gia 	<p>- Công khai phân công dây chuyên giáo viên</p> <p>lớp. Cần đảm bảo khối lượng công việc, số</p> <p>của từng giáo viên trong dây chuyên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - “Sổ nhật ký nhóm lớp” giáo viên ghi những thông tin trao đổi giữa giáo viên, giáo viên với phụ huynh học sinh biểu hiện bất thường của trẻ trong ngày. - Lưu giữ sổ nhật ký nhóm lớp cùng với hồ nhóm lớp theo qui định. - Những đơn vị sử dụng nước tinh khiết chính nhiệt độ đủ ấm cho trẻ uống. - Quan sát thái độ nét mặt biểu hiện của nhận sức khỏe của trẻ qua tiếp xúc trực tiếp - Trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh đưa trẻ đi học) về sức khỏe của trẻ.

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

<p>- 24 g trẻ nút yên ac - 36 g trẻ nút m lục g)</p>	<p>đình chăm sóc và kịp thời đưa trẻ đi khám bệnh. Đồ dùng của trẻ cần được cô kiểm tra khi nhận trẻ để giao lại đủ khi trả trẻ, tránh nhầm lẫn. Không cho trẻ mang đến lớp những đồ dễ gây tai nạn (Kim băng, ngòi bút, đinh, hạt...).</p> <p>+ Nhắc phụ huynh không đeo đồ trang sức đắt tiền cho trẻ. + Sau giờ đón: Điểm danh trẻ, báo ăn</p> <p>*Thẻ đục sáng</p>	<p>- Khi điểm danh trẻ phải ghi ngay vào sổ trẻ, báo ăn theo sự phân công dây chuyền của lớp.</p> <p>- Lớp ở điểm lẻ: Nhân viên nuôi dưỡng ho khu của điểm lẻ chịu trách nhiệm báo t ăn của cả khu với trường và ký sổ b trường</p> <p>- Cuối tháng giáo viên tính tỷ lệ chuyên ngoan, tổng cộng số trẻ đi học, đối chiếu ăn của trường</p> <p>- Chốt tổng xuất ăn cả tháng trong sổ th phải có chữ ký xác nhận của đại diện trường trong sổ</p> <p>- Tiến hành sau giờ đón trẻ, cần cho trẻ trời khi thời tiết mát mẻ. Cho trẻ tập các phát triển chung theo yêu cầu của độ Chương trình giáo dục mầm non.</p> <p>- Khi tham gia tập TDS trẻ có trang phục để dễ vận động: Trang bị dụng cụ như vòng, hoa tua, cờ ...thẻ đục phù hợp với độ độ tuổi</p> <p>- Lựa chọn các bản nhạc thẻ đục sáng cho nhịp, vui nhộn và phù hợp với động tác thẻ - Thời gian, mức độ bài tập cho trẻ theo tuổi, cho trẻ tập trên nền nhạc, tạo khôn tươi phấn khởi cho trẻ. Giáo viên chú tr nếp và kỹ năng tập thẻ đục cho trẻ.</p>
---	---	---

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

			<p>- Khuyến khích GV tăng cường cho trẻ vận động trò chơi, dansport, dân vũ... giúp trẻ phát tr nhanh, mạnh, bền, khéo</p>
<p>- 18 g tập nút,</p>	<p>Học (30 – 40 phút)</p>	<p>2. Chế độ dạy trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường phải tạo điều kiện tổ chức, đôn đốc thực hiện và kiểm tra việc dạy trẻ theo chương trình cho các lứa tuổi do Bộ GD & ĐT ban hành. - Giáo viên phải nắm vững nội dung, phương pháp CSGD trẻ. Hàng ngày phải chuẩn bị bài và đồ dụng dụng cụ học tập đầy đủ cho cô và trẻ; Chú ý tận dụng các yếu tố thiên nhiên (sân vườn, ánh nắng, cây cối súc vật...) và làm thêm đồ dùng đồ chơi để dạy trẻ. - Nhà trường phải có chương trình dạy cả năm, từng lớp phải có chương trình dạy , hàng tuần. Giáo viên phải soạn bài trước khi dạy trẻ và phải theo dõi kết quả dạy trẻ để có sự điều chỉnh vào những lần dạy sau. - Giám hiệu phụ trách về dạy của nhà trường phải chịu trách nhiệm đôn đốc trong toàn nhà trường về việc chuẩn bị, soạn bài và dạy trẻ. - Bảo vệ sức khỏe cho trẻ trong giờ học: Không cho trẻ chơi 	<p>- Trường hợp số trẻ/ lớp vượt quá quy định lệ trường mầm non, hiệu trưởng có trách phân công giáo viên trên lớp tách nhóm t các hoạt động song phải đảm bảo theo ch hoạt một ngày của lứa tuổi và an toàn t cho trẻ.</p> <p>- Tăng cường các nguyên vật liệu thiên dạng về chủng loại; tăng cường sử dụng phẩm của trẻ trong các hoạt động</p>

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

		<p>quá sức; hát to quá nhiều; không để lâu ở một tư thế, không kể chuyện gây sợ hãi hoặc dọa nạt trẻ...</p> <p>- Bảo vệ an toàn và vệ sinh khi dạy trẻ nhất là giờ thể dục, tổ chức các hoạt động ngoài trời, các trò chơi với thiên nhiên (cát, nước..), với những vật thật (hột hạt, dao, kéo..). Không cho trẻ chơi với các đồ vật, đồ chơi dễ gây tai nạn.</p> <p>- Bảo đảm nội dung, mục đích giáo dục trẻ. Không dạy trẻ những trò chơi, bài hát, câu nói, động tác...không hợp lứa tuổi, không có mục đích giáo dục tốt cho trẻ</p>	
<p>- 24 g tập phút</p>	<p>Chơi, hoạt động ở các góc (40 – 50 phút)</p>		<p>- Tất cả các đồ dùng, giáo cụ dễ mất an toàn như hột hạt nhỏ, dao kéo không sử dụng cho lứa tuổi trẻ. Đối với trẻ mẫu giáo các đồ dùng đồ chơi có kích thước to, có nắp đậy và để cao tầm mắt trẻ. Giáo viên phải hướng dẫn mục đích sử dụng đồ dùng đồ chơi trước khi cho trẻ chơi để không xảy ra mất an toàn cho trẻ.</p> <p>- Giáo viên tăng cường quản lí trẻ, quan sát để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tổ chức chơi</p> <p>- Trong 1 tuần BGH có thể quy định thời gian hoạt động góc, hoạt động ngoài trời từ 1-2 lần một tuần để tổ chức các hoạt động giao lưu thể thao, trò chơi vận động theo hình thức thi đua, thi đấu giữa tổ- tổ, lớp-lớp hoặc lao động vườn trường, quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. Mỗi lớp, mỗi tuần phải có hoạt động lao động vệ sinh sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng học lớp.</p>

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

<p>- 36 g tập phút</p>	<p>Chơi ngoài trời 30- 40 phút</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Chú ý trang phục, mũ, đồ dùng đồ chơi k ra ngoài trời cần đảm bảo gọn gàng, ph thời tiết. - Không cho trẻ ra hoạt động ngoài tr mưa, hoặc gió rét, nắng to - Linh hoạt tổ chức hoạt động ngoài trời t sau hoạt động góc tùy theo tình hình thời t điểm của trường, lớp. -Giáo viên hướng dẫn trẻ cách sử dụng v định khi sử dụng đồ chơi ngoài trời để đ toàn cho trẻ khi chơi.
<p>- 18 g 90 út</p>		<p>Tổ chức giờ ngủ theo quy định.</p>	
<p>- 18 g n a 60 út</p>	<p>Ăn bữa chính 60 – 70 phút</p>	<p>3. Chế độ ăn uống, chế độ vệ sinh đối với trẻ: * Chế độ ăn uống: + Nhà trường phải tổ chức ăn theo chế độ của lứa tuổi: ăn bột, cháo, cơm. Trẻ gửi cả ngày phải được ăn 2 bữa chính tại trường đối với tuổi nhà trẻ, ăn một bữa chính, 1 bữa phụ đối với tuổi mẫu giáo. + Phải có nguồn nước sạch dùng trong sinh hoạt của trẻ, có đủ nước chín để uống + Phải xây dựng thực đơn hàng tuần theo mùa và theo tình hình thực phẩm ở địa phương + Phải đảm bảo kỹ thuật chế biến và vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện đúng các thao tác kỹ thuật cho trẻ ăn.</p>	<p>*Vệ sinh sau hoạt động học, hoạt động ng Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng dụng cụ rửa ta cho trẻ. Vị trí để tổ chức vệ sinh phải thuận - Sau giờ hoạt động Học: Trẻ được đi vệ tay (nếu bẩn) - Sau hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ rửa tay ở ngoài sân trường n thống máng rửa hoặc cho trẻ vào lớp rửa nhà vệ sinh</p>

	<p>* Chế độ vệ sinh đối với trẻ :</p> <p>+ Mỗi trẻ có 1 đồ dùng riêng như khăn mặt, cốc uống nước, gói...</p> <p>+ Trẻ phải được lau mặt trước khi ăn, sau khi ngủ dậy. lau miệng và tay sau mỗi lần ăn xong. Rửa tay sau khi chơi bẩn, trước khi ăn và sau khi trẻ đi vệ sinh dưới vòi nước chảy. Nơi có điều kiện tắm cho trẻ hàng ngày vào mùa hè.</p> <p>+ Trẻ đại tiện xong phải được rửa tay, rửa đít ngay và lau khô.</p> <p>+ Với trẻ bé, phải tập cho trẻ biết ngòi bô và gọi cô khi cần đi vệ sinh, với trẻ lớn phải biết đi vào nhà vệ sinh để đái, ỉa đúng nơi quy định khi có nhu cầu</p> <p>+ Quần áo trẻ phải sạch sẽ, gọn gàng, mát mẻ về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Tuyệt đối không để trẻ cởi truồng hoặc mặc quần hở đít. Quần áo trẻ bẩn phải được thay giặt ngay.</p> <p>+ Mỗi trẻ phải có 1 đôi dép để đi trong lớp vào mùa đông.</p> <p>+ Hàng tuần cắt móng tay cho trẻ, không để trẻ ngậm, mút tay</p>	
<p>- 24 g 1 nh nút</p>	<p>3.1. Rửa tay cho trẻ</p> <p>* Yêu cầu: Rửa tay trẻ trước khi ăn, sau khi chơi có tiếp xúc với đất cát. Rửa dưới vòi nước chảy, rửa từ chỗ sạch đến chỗ bẩn. Không rửa tay nhiều trẻ vào cùng một chậu nước. Mùa đông rửa nước ấm</p> <p>* <u>Rửa tay cho trẻ nhà trẻ</u></p> <p>- Chuẩn bị: Thùng có vòi đựng nước sạch để trên giá cao vừa tầm tay trẻ (50-55cm). Xô (chậu) để hứng nước bẩn; ...khăn</p>	<p><i>Trẻ mẫu giáo: Trẻ tự rửa tay dưới sự hướng dẫn của cô;</i></p> <p><i>Rửa tay theo 6 bước sau:</i></p> <p>+ <i>Bước 1: Làm ướt 2 tay bằng nước sạch trong chậu (nước rửa tay) và lòng bàn tay, lòng bàn tay vào nhau.</i></p> <p>+ <i>Bước 2: Dùng lòng bàn tay này chà lên lòng bàn tay kia và ngược lại</i></p> <p>+ <i>Bước 3: Chà hai lòng bàn tay vào nhau để cọ mạnh các kẽ trong của ngón tay</i></p> <p>+ <i>Bước 4: Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia</i></p> <p>+ <i>Bước 5: Dùng bàn tay này xoay ngón tay</i></p>

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

	<p>lau tay khô treo gần thùng nước rửa tay; tải khô trải dưới chân, chỗ trẻ đứng rửa; xà phòng; ghé cô ngồi; cô rửa tay sạch trước khi rửa cho trẻ.</p> <p>- Cách rửa: Cô ngồi ghé, thùng nước để phía trước, chéch về bên phải cô; tay áo trẻ xắn cao; trẻ đứng bên trái cô tư thế thoải mái. Rửa tay trái cho trẻ trước, tay phải rửa sau. Tay trái cô đỡ dưới cổ tay trẻ, tay phải cô rửa từng tay cho trẻ. Bàn tay trẻ để xuôi sấp dưới dòng nước chảy, lần lượt rửa mu bàn tay, đến kẽ tay, đầu ngón tay; lật ngược tay phải lại rửa nốt lòng bàn tay, ngón tay.</p> <p>Nếu tay trẻ dây mỡ, nước mắm, bẩn nhiều phải được rửa bằng xà phòng. Trẻ dưới 24 tháng, rửa xong cô lau tay cho trẻ; trẻ trên 24 tháng, cô hướng dẫn trẻ tự lau.</p> <p>* Rửa tay cho trẻ Mẫu giáo</p> <p>- Chuẩn bị: Thùng có vòi đựng nước sạch để trên giá cao hoặc máng rửa tay vừa tầm tay trẻ (50-55cm). Xô (chậu) để hứng nước bẩn; khăn lau tay khô treo gần thùng nước rửa tay; tải khô trải dưới chân, chỗ trẻ đứng rửa; xà phòng.</p> <p>- Cách rửa: Tay áo trẻ xắn cao; bàn tay trẻ để xuôi dưới dòng nước chảy; lần lượt rửa từ cổ tay, mu bàn tay, kẽ ngón tay, đầu ngón tay, lòng bàn tay.</p> <p>Nếu tay trẻ dây mỡ, nước mắm, bẩn nhiều phải được rửa bằng xà phòng; rửa xong lau khô tay bằng khăn khô, sạch.</p>	<p><i>bàn tay kia và ngược lại.</i></p> <p>+ <i>Bước 6: Chụm 5 đầu ngón tay của tay n</i> <i>lòng bàn tay kia và ngược lại; rửa sạch ta</i> <i>nước chảy đến cổ tay. Lau khô tay bằng kh</i></p>
	<p>3.2. Lau mặt cho trẻ</p> <p>* Lau mặt cho trẻ nhà trẻ</p> <p>- <i>Yêu cầu:</i> Mỗi trẻ có 1 khăn sạch, giặt, sấy khô hoặc phơi nắng hàng ngày, mỗi tuần luộc hoặc hấp 2-3 lần</p>	<p>- <i>Mỗi trẻ có tối thiểu 2 khăn vuông, kh</i> <i>chung khăn lau mặt và lau miệng sau khi ă</i> <i>- Đầu tóc, trang phục của cô gọn gàng</i> <i>- Thao tác lau mặt trước khi ăn: Dùng</i> <i>ngón cái lau mắt trái trẻ, lau từ phía đầ</i> <i>đuôi mắt; ngón trỏ lau mắt phải trẻ; sa</i> <i>khăn lau mũi, dịch tiếp lau miệng, gập kh</i> <i>má cầm cổ bên trái, lật khăn lau trán m</i> <i>bên phải.</i> <i>- Lau miệng và lau tay cho trẻ nhà trẻ s</i> <i>xong: Cô lấy khăn lau miệng rồi lau 2 tay</i></p>

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

<p>- 36 g n nh nút</p>	<p>Lau theo trình tự, lần lượt sử dụng các góc khăn sạch khác nhau. Mùa đông lau khăn ấm. - <i>Chuẩn bị:</i> Khăn mặt sạch đã vắt hết nước; chậu hoặc xô 2 cái (một đựng khăn sạch, một đựng khăn bẩn); Ghế cô ngồi; cô rửa tay sạch. - <i>Cách lau:</i> Trẻ đứng nghiêng người, tựa lưng vào đùi cô, một tay cô nhẹ nhàng đỡ phía sau đầu trẻ, tay kia cô trải khăn vào lòng bàn tay. Nếu mắt trẻ bẩn thì lau từng mắt, không bẩn thì không cần lau. Lau từ chỗ sạch đến chỗ bẩn; chú ý dịch khăn và lật khăn để sử dụng tốt các góc khăn sạch. Bỏ khăn bẩn vào chậu đựng khăn bẩn, lấy khăn sạch lau cho trẻ khác; lau mặt trước, rửa tay sau. Trẻ có chốc, chàm, mụn, lở phải lau sau cùng và giặt khăn riêng. * <u>Lau mắt của trẻ mẫu giáo</u></p>	<p>* <u>Lau mắt của trẻ Mẫu giáo (cô hướng dẫn thực hiện)</u> - <i>Chuẩn bị:</i> Khăn giặt sạch vắt ẩm, treo khô khăn (có ký hiệu; nếu hấp khăn thì không cần ký hiệu; chậu để khăn bẩn - <i>Cách lau:</i> Trẻ để khăn trải rộng trên hai tay phải lau mắt phải, lau từ trong ra ngoài; lau mắt trái; dịch khăn lau miệng; gấp đôi khăn để lau má cằm cổ bên phải; lật khăn lau trán má bên trái, sau đó để khăn vào chậu đựng khăn bẩn. - Lau miệng và lau tay sau khi ăn: Trẻ lấy khăn lau miệng, gấp khăn và lau 2 tay.</p> <p>- Thời gian ăn Mùa hè: từ 10h đến 11h10; Mùa đông: từ 10h15 đến 11h15.</p>
--	--	--

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

3.3. Tổ chức ăn uống ở các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo

* Nguyên tắc chung: Trẻ ngồi ăn phải có bàn, ghế. Tuyệt đối không để trẻ ngồi ăn dưới đất. Bàn được lau sạch trước bữa ăn. Cô phải rửa tay sạch trước khi chia thức ăn và cho trẻ ăn. Trước khi ăn trẻ được lau mặt, rửa tay sạch; đi đại, đi ỉa. Các dụng cụ chứa thức ăn, bát thìa ...đã được nhúng nước sôi trước khi ăn. Các xoong phải đặt trên bàn hoặc ghế. Chia cơm, cháo tại bàn chia rồi mới được đem ra bàn cho trẻ. Chia theo định xuất, đúng định lượng, đảm bảo công bằng, chính xác.

*** Tổ chức ăn tại nhóm cơm nhà trẻ:**

- Chuẩn bị: Kê và lau bàn cho trẻ ngồi ăn cơm 4- 6 trẻ mỗi bàn; Bát, thìa, khăn bằng số trẻ (có dư 1 – 2 cái bát); Khăn mặt sạch, ẩm. (ẩm về mùa đông; Đĩa, khăn ẩm (để nhặt cơm rơi và cho trẻ lau tay); 1 khăn lau bàn (để cô lau) để ở bàn chia cơm. Lau mặt, rửa tay, mặc yếm, nhắc trẻ đi vệ sinh. Sau đó chuẩn bị tiếp khăn sạch, nước để lau, rửa tay, rửa mặt cho trẻ sau khi ăn xong; Nước uống.

- Chia cơm: Bày bát ra bàn chia cơm. Chia hết thức ăn mặn vào bát trước, xới nửa bát cơm rồi trộn đều đem lại bàn cho trẻ. Bát thứ hai chia tại bàn chia cơm, trộn đều và đem lại bàn ăn cho trẻ.

- Cho trẻ vào bàn: Cho trẻ ngồi vào bàn, xếp trẻ suy dinh dưỡng, ăn chậm, trẻ chưa xúc thạo ngồi bàn riêng gần chỗ cô đi lại. Đặt giữa bàn: 1 đĩa đựng thức ăn rơi vãi, 1 đĩa để khăn mặt ẩm sạch. Không để trẻ chờ lâu quá 10 phút.

Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời cô, bạn và cầm thìa tay phải.

- Cho trẻ ăn: Cô không ngồi mà đi lại quan sát trẻ. Bàn trẻ ăn khoẻ, xúc thạo: Nhắc trẻ ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện; không bốc thức ăn, không đánh rơi vãi thức

- Bát thìa cho trẻ ăn được tráng trong nước sôi khô tiệt trùng bằng tủ sấy bát (Nguyên tắc bát thìa trong nước sôi: cần có giỏ inox cầm đựng bát thìa để tráng, gấp bát thìa kẹp)

- Chia đúng định lượng trộn đều và chia v trẻ Trẻ 24-36 tháng chia định lượng như m (Bát thứ 2 có thể chia tại bàn ăn của trẻ)

- Không yêu cầu rửa tay, rửa mặt sau khi ăn miệng, lau tay sau khi ăn

- Cô cho trẻ uống nước

- Sau giờ ăn, vệ sinh cá nhân, cho trẻ ngủ nhàng, trò chuyện trước khi vào ngủ, quan trẻ không ngậm cơm, cháo đồng thời không để trẻ cầm, giấu hạt, đồ chơi,

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

ăn, không xúc thức ăn sang bát của bạn và các thói quen vệ sinh, hành vi văn minh trong bữa ăn.

Bàn trẻ ăn yếu hoặc xúc chưa thạo: Cô hướng dẫn trẻ tự xúc ăn (cầm thìa tay phải, cầm 1/3 cán thìa, xúc thìa vơi, không rơi vãi, thỉnh thoảng xúc cho trẻ ăn hết suất).

- *Ăn xong*: Cô cời yếm cho trẻ; nhắc trẻ để bát thìa, bê ghế vào nơi quy định; Cô lau miệng, lau tay cho trẻ. Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh.

*** Tổ chức ăn tại lớp mẫu giáo:**

- *Chuẩn bị*: Bát thìa bằng số trẻ có dư 2 – 3 cái; bát to chia cơm và thức ăn mặn bằng số bàn; hai khay để trẻ trực nhật bê cơm; đĩa, khăn ẩm để nhặt cơm rơi vãi và cho trẻ lau tay; khăn lau bàn.

Hướng dẫn trẻ trực nhật kê bàn (trẻ ngồi ăn thoải mái, tối đa 6 trẻ/bàn) trẻ tự bê ghế; nhắc trẻ đi vệ sinh; hướng dẫn trẻ lau mặt, rửa tay trước khi ăn; chuẩn bị khăn sạch để trẻ lau mồm, lau tay sau khi ăn xong; nước uống, cốc uống nước.

- *Chia cơm*:

Bát thứ nhất: Cơm và thức ăn mặn: Thức ăn mặn chia đúng định suất cho trẻ. Những món không thể chế biến theo đúng định suất thì cô lấy bát to chia 10 suất/ bát. Xới cơm cho trẻ lượng vừa phải xúc thức ăn mặn đều cho mọi trẻ. Phân công trẻ trực nhật bê cơm cho bàn mình. Mời cô, mời bạn rồi ăn

Gây mất an toàn khi đi ngủ.

- *Thời gian ăn*: Bữa chính trưa: Mùa hè: đến 11h25; Mùa đông: 10h30 đến 11h40.

- *Xếp tối* đa 8 trẻ / bàn ăn tùy theo bàn rộng

- *Lượng cơm ở bát thứ nhất không được qu*

- *Chia thức ăn mặn vào bát to theo số lượng*

(Cô chia thức ăn mặn vào bát to tương ứng

bàn ăn, chia đều thức ăn mặn ở mỗi bát to

- *Giáo viên thực hiện đúng nhiệm vụ đ công theo dây chuyền*

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

	<p>com.</p> <p>Bát thứ hai: Cơm và canh. Khi trẻ ăn gần hết bát thứ nhất. Cô xới cơm, canh vào bát to mỗi bàn trẻ 1 bát cơm, 1 bát canh.</p> <p>Nhóm lớn tự xới cơm lấy, nhóm bé, nhờ cô xới cơm và chan canh cho trẻ. Cô múc canh vào âu và chan canh tại bàn cho trẻ.</p> <p>Chú ý: Xếp trẻ suy dinh dưỡng, ăn chậm vào bàn riêng, chỗ cô dễ quan tâm. Không để trẻ ngồi chờ cơm lâu quá 10 phút</p> <p>- <i>Cho trẻ ăn:</i> Cô giới thiệu thực đơn, giáo dục dinh dưỡng động viên trẻ hứng thú vào bữa ăn</p> <p>Với trẻ bình thường: Nhắc trẻ ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bới thức ăn, cơm sang bát của bạn, ăn hết xuất, thực hiện các thói quen vệ sinh và hành vi văn minh trong bữa ăn.</p> <p>Với trẻ ăn yếu, ăn chậm: Động viên trẻ ăn, thỉnh thoảng xúc cho trẻ để trẻ ăn hết xuất.</p> <p>- <i>Ăn xong:</i> Nhắc trẻ để bát, thìa, bê ghế vào nơi quy định.</p> <p>Cô thu dọn bàn ăn, quét nhà, lau nhà; trẻ lau mồm, lau tay; uống nước có trật tự, xúc miệng nước muối; nhắc trẻ đi vệ sinh; ngồi nghỉ thoải mái để chuẩn bị vào giờ ngủ</p>	
<p>- 18 g tập nút,</p>	<p>Tổ chức hướng dẫn trẻ chơi tập theo quy định</p>	

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

2-18 g hụ hút		Tổ chức ăn theo quy định	
- 24 36 h hút	Ngủ (150 phút)	<p>4. Chế độ chăm sóc trẻ ngủ</p> <p>- <i>Yêu cầu:</i> Phải đảm bảo cho trẻ ban ngày được ngủ đủ giấc và đủ giờ. Tập cho trẻ có thói quen ngủ đúng giờ. Phòng ngủ phải thoáng mát (mùa đông phải ấm) yên tĩnh, bớt ánh nắng khi trẻ ngủ. Không cho trẻ nằm ngủ trên chiếu trải trực tiếp trên nền nhà, không nằm ngủ dưới quạt, cô phải điều khiển tốc độ quạt phù hợp với thời tiết Mỗi trẻ có 1 gối và có chăn đắp cho trẻ đủ ấm vào mùa đông</p> <p>- <i>Chuẩn bị:</i> Giường, chiếu, chăn gói đủ cho trẻ nằm. Mùa hè mở quạt, khi trẻ ngủ vặn nhẹ dần. Mùa đông cấm lò sưởi (nếu có). Cho trẻ đi vệ sinh, rửa chân tay sạch sẽ. Nhắc trẻ kéo quần áo cho kín bụng. Mùa đông cởi bớt áo, nới dây mũ, khuy cổ áo, cởi giày dép để dưới chân giường.</p> <p>- <i>Cho trẻ ngủ:</i> Khép cửa ra vào, cửa sổ (khép cửa chớp), kéo rèm cửa, buông màn (nếu cần). Cho trẻ nằm đúng chỗ của mình. Để trẻ nằm thoải mái, không quay mặt vào nhau (tốt nhất mỗi trẻ 1 giường). Nếu trẻ phải nằm phản kê liền nhau thì mỗi trẻ phải cách nhau 25 – 30 cm. Trẻ không nói chuyện, đùa nghịch, tranh giành chăn gối. Không để trẻ nằm đúng dưới quạt. Mùa đông không để trẻ nằm trên chiếu trải dưới nền nhà.</p> <p>- <i>Trong giờ trẻ ngủ:</i> Cô không được ngủ mà phải trực tại chỗ khi trẻ ngủ. Cô không làm việc riêng; theo dõi để sửa tư thế nằm cho trẻ, kéo chăn, kéo quần áo khi trẻ hờ bụng, hờ lưng... Nếu trẻ muốn đi vệ sinh cô cho trẻ dậy nhẹ nhàng. Trẻ ỉa đùn,</p>	<p>- <i>Những nơi có điều hòa cần điều chỉnh chế độ gió phù hợp với trẻ</i></p> <p>- <i>Phải đảm bảo khoảng cách cho trẻ ngủ tránh trạng nằm chật quá, thiếu giường chiếu..</i></p> <p>- <i>Không cho trẻ nằm chỗ gió lùa, nơi cửa vào. Phòng ngủ cần đảm bảo ấm áp về mùa đông, thoáng mát vào mùa hè.</i></p> <p>- <i>Mùa đông cô cần hướng dẫn trẻ thực hiện cởi áo, mũ, gấp gọn gàng và mặc ấm khi ngủ</i></p> <p>- <i>Đầu giờ ngủ, cô có thể mở nhạc nhẹ, êm dịu để trẻ dễ ngủ. Quan sát những bất thường của trẻ kịp thời</i></p> <p>- <i>Theo phân công đây chuyên, Cô được phân công phải nghỉ tại lớp để hỗ trợ cô trực trưa khi xảy ra</i></p> <p>- <i>Giữ yên tĩnh cho trẻ ngủ</i></p>

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

		<p>đái dầm cô phải thay ngay rồi cho trẻ ngủ tiếp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ khó ngủ cô cho nằm riêng, có thể vỗ cho trẻ dễ ngủ, không để trẻ khóc ảnh hưởng đến giấc ngủ trẻ khác - <i>Trẻ ngủ dậy</i>: Cho trẻ đi vệ sinh; Cô thu dọn giường chiếu cho trẻ nhà trẻ. Trẻ mẫu giáo giúp cô thu dọn giường chiếu, chăn gối; cô giúp trẻ sửa sang quần áo, đầu tóc gọn gàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vận động nhẹ nhàng theo nhạc sau
2-18 g 120 (t)		<p>- Tổ chức giờ ngủ theo quy định</p>	
3-24 -36 g phụ hút	<p>Ăn bữa phụ (20- 30 phút)</p>	<p>Tổ chức giờ ăn phụ theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian ăn nhà trẻ: Từ 13h45 đến 14h15 - Mẫu giáo: Từ 14h đến 14h40. - Đảm bảo việc tổ chức ăn, định lượng k ăn của từng độ tuổi theo qui định. - Nhà trẻ ăn hoa quả, sữa chua, sữa bột ph
- 24 - 36 g tập hút	<p>Chơi, hoạt động theo ý thích (70 – 80 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu giáo: Chơi hoạt động theo ý thích; - Nhà trẻ: Chơi- Tập 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho hoạt động chiều ôn luyện củ kỹ năng tự phục vụ, bình cờ cuối ngày và n cuối tuần. Cho trẻ chơi theo ý thích ở các g - Lưu ý: Bồi dưỡng kỹ năng cho những trẻ ốm mới đi, cho trẻ tham gia các hoạt đ khóa của trường nếu có theo lịch của trườn Chú ý linh hoạt không gò, bó, bắt ép trẻ ho trẻ ngồi trên ghế theo hình chữ U suốt tron

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
 c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
 ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

			gian chờ Bố, mẹ đón.
- 36 g ính út		Ăn bữa chính (nhà trẻ)	- Thời gian ăn: Mùa hè: Từ 15h15 đến 16h Mùa đông: 15h đến 16h. - Cho trẻ rửa tay trước khi ăn. - Đảm bảo việc tổ chức ăn, định lượng k ăn theo qui định.
12- áng trẻ hút. -36 g. trẻ hút	Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ (60 – 70 phút)	5. Chế độ trả trẻ Trả theo giờ giấc quy định của nhà trường Không trả trẻ cho người lạ hoặc trẻ em chưa đủ trách nhiệm và khả năng bảo vệ trẻ. Trả trẻ sau khi trẻ đã ăn uống và làm vệ sinh cá nhân đầy đủ. Cần phản ánh rõ cho gia đình tình hình của trẻ khi có những bất thường xảy ra cho trẻ trong ngày ở lớp để gia đình tiếp tục chăm sóc ở nhà. Giao tận tay đủ số đồ dùng đã gửi. Trường hợp gia đình đến đón quá muộn nhà trường cần phân công cô giáo ở lại trả trẻ chu đáo.	- Công khai thông báo giờ đón, trả trẻ để mẹ dễ quan sát - Cha mẹ phải đăng ký người đưa, đón ngày. Trường hợp đột xuất người khác đưa xuất trình chứng minh thư và phụ huynh p báo cho GV của lớp. Khi đón trẻ phải ký rõ họ tên, số CMT trong sổ nhật ký nhóm l - Trả trẻ khi trang phục, đầu tóc, mặt mũi sẽ gọn gàng, đồ dùng cá nhân của trẻ huynh nhận đầy đủ - Trường hợp cha mẹ đón muộn cần ký nh nhật ký nhóm lớp. * Nếu trường tổ chức dịch vụ, có lớp trả n cầu giáo viên của lớp ký bàn giao trẻ với của lớp trả muộn; giáo viên của lớp trả cầu phụ huynh ký khi nhận trẻ. - Sau khi trả hết trẻ, trước khi ra về giáo v kiểm tra kỹ các phòng lớp, nhà vệ sinh, bu hiện trước, hiện sau... tránh bỏ sót trẻ.

NỘI DUNG BỔ SUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN THEO CHẾ ĐỘ SINH HOẠT MỘT NGÀY TẠI CƠ SỞ
c quy định theo chế độ sinh hoạt một ngày trong chương trình GDMN ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT
ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế nuôi dạy trẻ **mầm non**)

Không tổ chức cho trẻ uống sữa vào các thời điểm hoạt động sáng